

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 01/SƠN HẢI/2019

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN RAU CÂU SƠN HẢI

Địa chỉ: Thôn Suối Đá, Xã Lợi Hải, Huyện Thuận Bắc, Tỉnh Ninh Thuận.

Điện Thoại: 02593 670688

Fax: 02593 670666

E-mail: raucausonhaint@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 4500475048

Số giấy chứng nhận hệ thống quản lý ATTP: VICB 2818.2-C1 cấp ngày: 31/05/2018,
nơi cấp: Công ty cổ phần chứng nhận và giám định Vinacert.

II. Thông tin về sản phẩm

1. **Tên sản phẩm:** Phụ gia thực phẩm CARRAGEENAN SƠN HẢI

2. **Thành phần:** 100% bột Carrageenan

3. **Thời hạn sử dụng sản phẩm:** 12 tháng kể từ ngày sản xuất

4. **Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:**

- Sản phẩm đóng gói: Được đóng theo quy cách 25 kg/ bao.
- Chất liệu bao bì: Túi đựng sản phẩm được sản xuất từ nhựa OPP/ PP/ PE dùng cho thực phẩm, đảm bảo yêu cầu theo QCVN 12-1:2011/BYT.

5. **Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:**

Công ty cổ phần rau câu Sơn Hải, Thôn Suối Đá, Xã Lợi Hải, Huyện Thuận Bắc,
Tỉnh Ninh Thuận.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (xem file đính kèm phụ lục 1)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Công ty cổ phần rau câu Sơn Hải sản xuất, kinh doanh sản phẩm phụ gia thực phẩm Carrageenan Sơn Hải đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 4-21:2011/BYT quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phụ gia thực phẩm – Chất làm dày.

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/04/2017 của chính phủ về nhãn hàng hóa.

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Ninh thuận, ngày 2 tháng 8 năm 2019

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



**TỔNG GIÁM ĐỐC
NGUYỄN HỮU DŨNG**

PHỤ LỤC 1: Nội dung ghi nhãn sản phẩm phụ gia thực phẩm Carrageenan Sơn Hải

1. **Tên sản phẩm:** Phụ gia thực phẩm Carrageenan Sơn Hải
2. **Thành phần cấu tạo:**
100% bột Carrageenan
3. **Khối lượng tịnh:**
 - Ghi trên bao: 25 kg/ bao
4. **Ngày sản xuất và hạn sử dụng:**
 - Xem trên bao bì
5. **Công dụng:** Chất làm dày, chất tạo gel, chất nhũ hóa, chất ổn định, chất độn, chất mang, chất làm bóng, chất giữ ẩm.
6. **Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:**
 - Hướng dẫn sử dụng: Hàm lượng sử dụng theo " Thông tư 08/2015/TT-BYT ngày 11 tháng 05 năm 2015 của Bộ Y Tế.
 - Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ẩm, bảo quản tốt nhất ở nhiệt độ dưới 20 độ C. Tránh lưu trữ, bảo quản với các chất độc hại và sản phẩm hóa chất.
7. **Sản xuất tại: CÔNG TY CỔ PHẦN RAU CÂU SƠN HẢI**

Địa chỉ: Thôn Suối Đá, xã Lợi Hải, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận.

Điện thoại: 02593670688

Fax: 02593670666

Email: raucausonhaint@gmail.com

8. Mã vạch: 8938513287033

CÔNG TY CỔ PHẦN RAU CÂU SƠN HẢI



**TỔNG GIÁM ĐỐC
NGUYỄN HỮU DŨNG**



TKM

CÔNG TY CP DV KHCN THẾ KỶ MỚI
NEW CENTURY CORP

TKM - HCM PHÒNG THÍ NGHIỆM THỰC PHẨM VÀ MÔI TRƯỜNG



Số/No.: 2212109-5/KQ
Trang/ Page: 1/2

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

Mã số/ Code : 2212025/KG
Mã số mẫu/ : 2212300
Sample Code

Tên khách hàng/ Customer : CÔNG TY CỔ PHẦN RAU CÂU SƠN HÀI

Địa chỉ/ Address : Thôn Suối Đá, Xã Lợi Hải, Huyện Thuận Bắc, Tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam

Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 03/12/2022 Ngày trả kết quả/ Date of issue : 14/12/2022

Thời gian thử nghiệm/ Testing time : 03/12/2022 – 14/12/2022

Tên mẫu/ Name of sample : BỘT CARRAGEENAN SƠN HÀI

Tình trạng mẫu/ State of sample : - Mẫu do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
- Mẫu đựng trong bao bì kín.

PHỤ TRÁCH KỸ THUẬT
Technical Manager

ThS. Hồ Phùng Tâm

GIÁM ĐỐC
Director



Nguyễn Lê Phương Nhật



STT No.	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM PARAMETERS	ĐƠN VỊ UNIT	PHƯƠNG PHÁP THỬ TEST METHOD	KẾT QUẢ RESULT
1	Độ tan	-	TCVN 6469:2010	- Không tan trong Ethanol - Tan trong nước ở nhiệt độ khoảng 80°C, tạo dung dịch nhớt trong - Tan trong nước dễ dàng hơn khi được làm ấm bằng cùn trước đó
2	pH (dung dịch pha loãng 1:100)	-	TCVN 6469:2010	8,12
3	Hàm lượng sulfat	%	TCVN 10372:2014	16,3
4	Giảm khối lượng khi sấy khô	%	TCVN 8900-2:2012	9,28
5	Hàm lượng tro toàn phần	%	TCVN 8900-2:2012	23,2
6	Tro không tan trong HCl	%	TCVN 8900-2:2012	0,22
7	Hàm lượng chất không tan trong acid	%	TCVN 8900-2:2012	0,62
8	Ethanol	mg/kg	QCVN 4-21:2011/BYT Phụ lục 7	KPH (LOD = 300)
9	Methanol	mg/kg	QCVN 4-21:2011/BYT Phụ lục 7	KPH (LOD = 300)
10	Isopropanol	mg/kg	QCVN 4-21:2011/BYT Phụ lục 7	KPH (LOD = 300)
11	Chì (Pb)	mg/kg	AOAC 999.11 (*)	<0,06 (i)
12	Cadimi (Cd)	mg/kg	AOAC 999.11 (*)	KPH (LOD = 0,0015)
13	Asen (As)	mg/kg	AOAC 986.15 (*)	KPH (LOD = 0,05)
14	Thủy ngân (Hg)	mg/kg	TKM-TN-146:2020 (*) (Ref. AOAC 974.14)	KPH (LOD = 0,01)
15	Salmonella	/25g	TCVN 10780-1:2017 (*)	KPH
17	E.coli	CFU/g	TCVN 7924-2:2008 (*)	<10
18	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	TCVN 4884-1:2015 (*)	9,7×10 ²

Ghi chú: (*): Phương pháp thử được Văn phòng Công nhận Chất lượng công nhận theo ISO/IEC 17025:2017; (i): Giới hạn định lượng của phương pháp; LOD: Giới hạn phát hiện; KPH: Không phát hiện / (*): Test method are accredited by Quality Accreditation Office ISO/IEC 17025:2017; (i): Limit of quantification of method; LOD: Limit of detection; KPH: Not detected.

- Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/g hoặc nhỏ hơn 1 CFU/mL tương ứng "không phát hiện" khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa/ According to the test method, the result is expressed as less than 10 CFU/g or 1 CFU/mL corresponding "Not detected" when the dishes examined contain no colonies.
- Kết quả chỉ có giá trị trên mẫu thử/ Test results are valid only for test sample.



MÔ TẢ SẢN PHẨM	
Tên sản phẩm	Phụ gia thực phẩm Carrageenan Sơn Hải
Thành phần cấu tạo	100% chất Carrageenan
Ngày sản xuất và Hạn sử dụng	Kem Hết hạn sử dụng
Công dụng	Chất làm đặc, chất tạo gel, chất nhũ hóa, chất ổn định, chất độn, chất độn chống mốc, chất tạo bóng, chất giữ ẩm.
Hướng dẫn sử dụng và bảo quản	Hướng dẫn sử dụng: Hòa tan và dùng theo thông số. Bảo quản: ngày 11 tháng 05 năm 2019 của Bộ Y tế. Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát. Nhiệt độ bảo quản: từ nhiệt độ phòng đến 30°C. Tránh tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng mặt trời.



TCCS SỐ: 01/SƠN HẢI/2019



NSX

HSD